

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 22/2020/DS-ST

Ngày 28 tháng 8 năm 2020

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Hồng Lam**

Hội thẩm nhân dân: Bà **Khuru Liên Dung**

Ông Thạch Hương

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Văn Kép** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Trần Mỹ L** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 154/2020/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng;

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2020/QĐXXST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.**

Địa chỉ: Đường N, Phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Công L - Chức vụ: Chuyên viên Quản lý nợ - Phòng Kiểm soát rủi ro thuộc Ngân hàng TMCP S nhánh B (vắng mặt).

2. Bị đơn: Bà **Huỳnh Mỹ L**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khóm N, phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 21/9/2018 Ngân hàng Thương mại cổ phần S (gọi tắt là Ngân hàng) và bà Huỳnh Mỹ L đã ký giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1826400893 thống nhất về việc vay tiền tại Ngân hàng theo nội dung thỏa thuận sau: Số tiền vay 30.000.000 đồng; thời hạn vay 24 tháng; lãi suất cho vay 21,6% /năm áp dụng cho 06 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 trở đi lãi suất theo mức lãi suất huy động tiết kiệm kỳ hạn 13 tháng trả cuối kỳ của Ngân hàng cộng biên độ 14%/năm và được Ngân hàng tự động điều chỉnh theo chu kỳ 03 tháng /lần; mục đích vay là mua sắm vật dụng trong gia đình, nợ gốc và lãi được trả cố định ngày 20 hàng tháng, kỳ trả nợ đầu tiên là 20/10/2018.

Từ ngày 21/9/2018 đến ngày 30/3/2020 bà L đã trả cho Ngân hàng được số tiền 18.946.048 đồng. Trong đó, 13.940.374 đồng tiền nợ gốc, 5.005.674 đồng nợ lãi.

Từ ngày 30/3/2020 bà L không trả nợ đúng hạn, phát sinh nợ quá hạn.

Đến ngày 28/8/2020 bà L còn nợ Ngân hàng số tiền là 21.298.679 đồng. Trong đó, nợ gốc là 16.059.626 đồng, lãi trong hạn là 3.592.992 đồng, lãi quá hạn là 1.646.061 đồng.

Ngân hàng yêu cầu bà L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 28/8/2020 là 21.298.679 đồng (Trong đó, nợ gốc là 16.059.626 đồng, lãi trong hạn là 3.592.992 đồng, lãi quá hạn là 1.646.061 đồng) và tiền lãi phát sinh từ sau ngày 28/8/2020 cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn bà Huỳnh Mỹ L vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án nên không có lời trình bày.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu , tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án này là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã tuân thủ trình tự tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay thực hiện đúng trình tự thủ tục tố tụng dân sự.

Nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đối với bà Huỳnh Mỹ L.

Buộc bà Huỳnh Mỹ L thanh toán số tiền còn nợ theo hợp đồng vay tính đến ngày 28/8/2020 là 21.298.679 đồng (Trong đó, nợ gốc là 16.059.626 đồng, lãi trong hạn là 3.592.992 đồng, lãi quá hạn là 1.646.061 đồng) và tiền lãi phát sinh từ sau ngày 28/8/2020 cho đến khi trả hết nợ.

Bà Huỳnh Mỹ L phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; ý kiến của đương sự; quan điểm của đại diện Viện kiểm sát; sau khi thảo luận, nghị án; Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S (gọi tắt là Ngân hàng) khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Huỳnh Mỹ L trả số nợ vay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Bà L có nơi cư trú tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Cho nên, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Ngày 21/9/2018 Ngân hàng và bà Huỳnh Mỹ L đã ký giấy đề nghị vay vốn kèm hợp đồng tín dụng kèm giấy nhận nợ số LD1826400893 thống nhất về việc vay tiền tại Ngân hàng theo nội dung thỏa thuận sau: Số tiền vay 30.000.000 đồng; thời hạn vay 24 tháng; lãi suất cho vay 21,6% /năm áp dụng cho 06 tháng đầu tiên, từ tháng thứ 7 trở đi lãi suất theo mức lãi suất huy động tiết kiệm kỳ hạn 13 tháng trả cuối kỳ của Ngân hàng cộng biên độ 14%/năm và được Ngân hàng tự động điều chỉnh theo chu kỳ 03 tháng /lần; mục đích vay là mua sắm vật dụng trong gia đình, nợ gốc và lãi được trả cố định ngày 20 hàng tháng, kỳ trả nợ đầu tiên là 20/10/2018.

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng, việc cấp tín dụng dưới hình thức cho vay của Ngân hàng là phù hợp quy định pháp luật.

Từ ngày 30/3/2020 bà L không trả nợ đúng hạn, phát sinh nợ quá hạn.

Đến ngày 28/8/2020 bà L còn nợ Ngân hàng số tiền là 21.298.679 đồng. Trong đó, nợ gốc là 16.059.626 đồng, lãi trong hạn là 3.592.992 đồng, lãi quá hạn là 1.646.061 đồng.

Ngân hàng yêu cầu bà L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền tính đến ngày 28/8/2020 là 21.298.679 đồng (Trong đó, nợ gốc là 16.059.626 đồng, lãi trong hạn là 3.592.992 đồng, lãi quá hạn là 1.646.061 đồng) và tiền lãi phát sinh từ sau ngày 28/8/2020 cho đến khi trả hết nợ.

Xét thấy hợp đồng tín dụng đã được ký kết đúng theo quy định pháp luật, yêu cầu trả tiền gốc, lãi của Ngân hàng là có căn cứ chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án: Bà Huỳnh Mỹ L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

[5] Đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 91; Điều 95; điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng;

- Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S đối với bà Huỳnh Mỹ L.

2/ Buộc bà Huỳnh Mỹ L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S khoản nợ tính đến ngày 28/8/2020 tổng cộng là 21.298.679 đồng. Trong đó, nợ gốc là 16.059.626 đồng, lãi trong hạn là 3.592.992 đồng, lãi quá hạn là 1.646.061 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 28/8/2020 bà Huỳnh Mỹ L còn phải tiếp tục chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

3/ Về án phí dân sự sơ thẩm bà Huỳnh Mỹ L phải chịu 1.064.934 đồng.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí. Ngân hàng đã dự nộp tạm ứng án phí số tiền 478.000 đồng theo biên lai số 0006769 ngày 18 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu ;
- VKSND TP.Bạc Liêu ;
- Chi cục THADS TP .Bạc Liêu ;
- Đương sự ;
- Lưu hồ sơ ;

Lê Hồng Lam